

Bản án số: 41/2022/HSST
Ngày 12 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thắng

Ông Sần Thó Suy

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Huyền D, sinh ngày 05/4/1988 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Xuân T (đã chết năm 2022); Con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954, trú tại: Tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Có chồng Nguyễn Đức M, sinh năm 1984, trú tại: Thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị cáo có một tiền sự, tại Quyết định số 86/QĐ-XPVPHC ngày 14/10/2020 của Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng đối với Đỗ Thị Huyền D về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định 167/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 20/10/2020 Đỗ Thị Huyền D đã chấp hành xong khoản tiền phạt.

Nhân thân: Bị cáo là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/10/2022, hiện bị cáo đang cư trú tại Thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1984. Cư trú tại: Thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ (giờ Bắc Kinh, Trung Quốc) ngày 14/10/2022, Trạm kiểm tra biên phòng xuất nhập cảnh Hà Khẩu, Trung Quốc bàn giao cho đồn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai Đỗ Thị Huyền D, sinh ngày 05/4/1988, nơi cư trú: Thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai và 21 công dân Việt Nam khác có hành vi nhập cảnh và cư trú trái phép trên lãnh thổ Trung Quốc.

Quá trình điều tra Đỗ Thị Huyền D khai nhận vào đầu tháng 01/2021 khi Dịu đang ngồi uống Café New ở đường T, phường C, thành phố L thì có một người đàn ông đến làm quen, khi biết D muốn sang Trung Quốc người này nói có thể đưa D đi sang Trung Quốc với giá 12.000.000 đồng, D xin số điện thoại của người này để liên lạc. Khoảng ngày 20/01/2021 D gọi điện cho người đàn ông và nói sẽ đi trong khoảng thời gian từ ngày 17 đến 19/02/2021 và trả giá người này 10.000.000 đồng, người đàn ông này nhất trí. Trưa ngày 17/02/2021 người đàn ông gọi bảo D tối có thể đi được, nếu đi thì tối ra đầu cầu C sẽ có người đón. Khoảng 17 giờ cùng ngày D đi từ nhà ra đầu cầu C đợi đến 19 giờ cùng ngày có một xe ô tô màu bạc đến đón đưa D đi qua cầu Q một đoạn thì rẽ phải, rồi đi tiếp đến một ngã ba, người lái xe dừng xe bảo D xuống xe. Sau đó có một người đàn ông đón đưa D đi bộ một đoạn rồi rẽ ra bờ kè sông, rồi tiếp tục đi về phía bên trái đến cuối bờ kè thì rẽ xuống bờ sông hồng. Đến nơi, D thấy có một người đàn ông khác và hai người phụ nữ đang ở đó, người đàn ông này đưa D và 02 người phụ nữ xuống thuyền sắt rồi chèo thuyền đưa qua sông. Sang đến bờ bên Trung Quốc người đàn ông đưa D và 02 phụ nữ lên bờ rồi giao D cho người đàn ông đi xe mô tô chờ sẵn, người này chở D về khu vực quảng trường Bắc Sơn. Đến nơi D trả cho người đàn ông đi mô tô 2.800 NDT tương đương 10.000.000 VNĐ. Đến 21 giờ 47 phút cùng ngày D nhắn tin cho chồng là Nguyễn Đức M “E sang den noi an toan roi nhe”. Sau khi sang Trung Quốc D đi làm phiên dịch ở Bắc Sơn, Hà Khẩu đến ngày 01/6/2022 thì ra cơ quan chức năng Trung Quốc trình diện. Ngày 14/10/2022, D được trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai.

Ngoài ra trước đó, ngày 01/02/2020, Đỗ Thị Huyền D có hành vi xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua khu vực biên giới Phố T, phường L, thành phố L sang Hà Khẩu, Trung Quốc làm phiên dịch cho Công ty TNHH nhập khẩu T đến ngày 18/9/2020 bị công an Trung Quốc phát hiện bắt giữ. Ngày 10/10/2020, Đỗ Thị Huyền D được trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu Quốc tế

Lào Cai. Ngày 14/10/2020, D bị đồn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh”. Ngày 20/10/2020 Đỗ Thị Huyền D đã chấp hành xong Quyết định nộp phạt.

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, ngày 26/10/2022, Đồn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”. Ngày 27/10/2022 Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai chuyển vụ án đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai để điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Đỗ Thị Huyền D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-P1 ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Thị Huyền D về tội: “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo Điều 347 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phân công thực hành quyền công tố và Kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Huyền D phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo Điều 347 Bộ luật hình sự đề nghị áp dụng Điều 347, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thị Huyền D từ 06 đến 09 tháng tù giam.

Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị Huyền D đã khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 02 năm 2020 đến tháng 02 năm 2021 Đỗ Thị Huyền D đã hai lần xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc để làm phiên dịch tiếng Trung Quốc, trong đó lần đầu Đỗ Thị Huyền D đã bị Đồn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPVPHC ngày 14/10/2020 về hành vi “Qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị

định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt tiền là 3.000.000 đồng. Ngày 20/10/2020, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định nộp phạt. Khi chưa hết thời hạn bị coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, ngày 17/02/2021 Đỗ Thị Huyền D tiếp tục xuất cảnh trái phép lần thứ 2 sang Trung Quốc. Ngày 14/10/2022 Đỗ Thị Huyền D bị Trạm kiểm tra biên phòng xuất nhập cảnh Hà Khẩu, Trung Quốc trao trả về Việt Nam. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định cáo trạng số 55/CT-VKS-P1 ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Thị Huyền D về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo Điều 347 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bị cáo hiểu rất rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, mọi hành vi, vi phạm đều phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, hiểu rất rõ điều đó nhưng bị cáo không tuân thủ pháp luật vẫn thực hiện hành vi xuất cảnh trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú nói riêng, đến trật tự an toàn xã hội nói chung. Vi phạm quy định của chính phủ về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid 19, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi, vi phạm và đã phạm tội theo quy định tại Điều 347 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Đỗ Thị Huyền D đã từng bị xử lý hành chính về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt tiền là 3.000.000 đồng. Ngày 20/10/2020, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định nộp phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Ngoài ra bị cáo có bà nội là bà Trần Thị S được truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng. Vì vậy Hội đồng xét xử cần cân nhắc xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng là người dân nhất thời phạm tội nên cũng không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, qua đó thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước và

pháp luật nhưng cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục bị cáo, cho bị cáo có cơ hội để làm sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời.

[5]. Liên quan trong vụ án có những người tổ chức cho Đỗ Thị Huyền D xuất cảnh trái phép gồm người môi giới, người dẫn đường, người lái đò. Đỗ Thị Huyền D không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này, không nhớ biển số xe taxi, không nhớ số điện thoại của người môi giới, điện thoại của bị cáo dùng để liên lạc với người môi giới đã bị mất khi ở Trung Quốc, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không thể chứng minh làm rõ để xử lý được.

Đối với 21 công dân Việt Nam khác có hành vi nhập cảnh và cư trú trái phép trên lãnh thổ Trung Quốc, Đoàn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai đã xác minh làm rõ các trường hợp này đều có nhân thân lai lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Trong đó có 18 trường hợp đã hết thời hiệu xử lý hành chính; 03 trường hợp không có chế tài xử lý hành chính, nên Đoàn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Lào Cai không tiến hành xử lý hành chính.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của Đỗ Thị Huyền D 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, trong máy không lắp thẻ sim. Quá trình kiểm tra xác định trong máy có tin nhắn giữa bị cáo và chồng bị cáo là Nguyễn Đức M vào đêm 17/02/2021 là ngày bị cáo xuất cảnh sang Trung Quốc đây là điện thoại bị cáo mua mới và tải zalo về máy nên các nội dung tin nhắn vẫn còn. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo (Bút lục 94). Xét thấy là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị Huyền D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng, tuy nhiên mức án Viện kiểm sát đề nghị chưa thật sự phù hợp với hành vi phạm tội, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xin được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước cho bị cáo được nộp phạt tiền vì các con bị cáo còn nhỏ cần có sự chăm sóc dạy dỗ của bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Căn cứ vào Điều 347; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Huyền

D phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Huyền D 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn) nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Thị Huyền D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;
- Công an huyện Bát Xát;
- CQANĐT Công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA dân sự huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng